

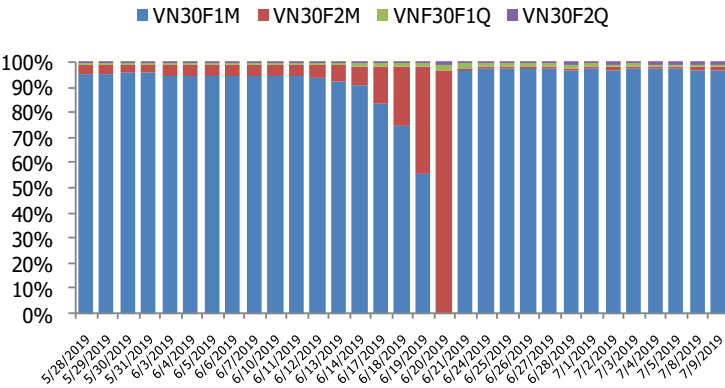
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1907	18/07/2019	9	874.5	-1.04
VN30F1908	15/08/2019	37	878.8	-1.42
VN30F1909	19/09/2019	72	882.8	-0.51
VN30F1912	19/12/2019	163	884.9	10.30

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



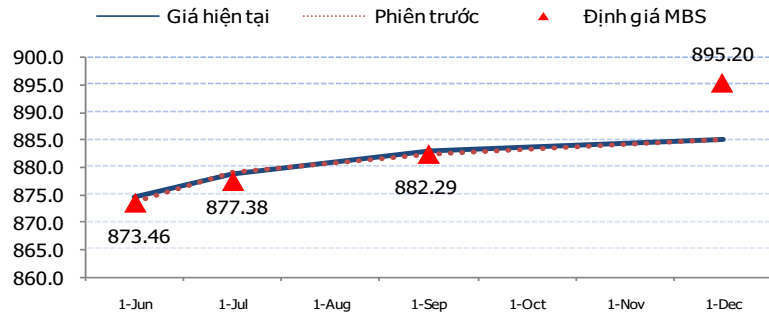
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau phiên sụt giảm khá mạnh hôm qua, thị trường bước vào phiên giao dịch mới với tâm lý thận trọng bao trùm. Thông tin tái cơ cấu và cắt giảm nhân sự của Deutsche Bank cũng với diễn biến không mấy khả quan của chứng khoán thế giới vẫn tác động tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư trong nước. Ngay từ đầu phiên, sắc đỏ ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn chiếm ưu thế hơn hẳn và đẩy các chỉ số thị trường lùi xuống dưới mốc tham chiếu. Tuy vậy, về cuối phiên lực cầu xuất hiện ở một số cổ phiếu lớn đã đẩy các chỉ số vượt lên trên mốc tham chiếu. Độ rộng thị trường cải thiện rất tốt, mặt bằng cổ phiếu hồi phục đáng kể. Điểm sáng phiên này là thanh khoản vẫn giữ được ở mức trên trung bình và khối ngoại vẫn tiếp tục chuỗi mua ròng. Chốt phiên, chỉ số VN-Index tăng 2,70 điểm (+0,28%) lên 969,05 điểm, trong khi chỉ số VN30 tăng 1,29 điểm (+0,15%) lên 872,21 điểm.
- Chiến lược canh Long khi chỉ số test thành công ngưỡng hỗ trợ quanh 868-870 điểm đã mang lại lợi nhuận cho giới đầu tư. Kết thúc phiên giao dịch, cả 4 hợp đồng đều đóng cửa ở mức cao gần nhất phiên và vẫn duy trì basis dương từ 2,29 đến 12,69 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư khá lạc quan với xu hướng thị trường lúc này. Ngắn hạn, thị trường vẫn đang dao động bình thường quanh ngưỡng cản kỹ thuật kèm thanh khoản ở mức trung bình. Điểm sáng trong những phiên gần đây là thanh khoản vẫn giữ được ở mức trên trung bình và khối ngoại duy trì chuỗi mua ròng mạnh. Về kỹ thuật, khu vực 970-974 điểm tiếp tục đóng vai trò là ngưỡng cản kỹ thuật trong ngắn hạn (vùng hội tụ bởi Fibonacci 23.6% và đường trendline kéo dài từ tháng 3). Khu vực phía dưới là hỗ trợ gần xung quanh ngưỡng 960 điểm. Do vậy các phiên tăng giảm trong khu vực này là bình thường. Chiến lược canh Long tại các nhịp điều chỉnh và Short khi các chỉ số tiến sát vùng kháng cự mạnh
- Về kỹ thuật, chỉ số VN30-Index test thành công đường MA20 ngày và tăng điểm trở lại trong phiên giao dịch ngày 09/07/2019. Tuy nhiên, thanh khoản vẫn ở mức trung bình cho thấy xu hướng hồi phục chưa đảm bảo. Nếu vùng hỗ trợ bị thủng thì nhiều khả năng chỉ số sẽ quay về vùng đáy tháng 06/2019 (tương đương vùng 845-850 điểm).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Thị trường đang dao động khá nhiều khi chịu ảnh hưởng lớn từ yếu tố bên ngoài. Hoạt động Long chỉ mở ra nếu chỉ số test thành công vùng hỗ trợ 868-870 điểm, trong khi vị thế Short canh mở tại nhịp hồi phục yếu của thị trường hoặc chỉ số đánh mất vùng hỗ trợ 868-870 điểm. Các ngưỡng hỗ trợ tốt đối với chỉ số tại 868-864-860 điểm và các ngưỡng kháng cự tại 876-880-886 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Canh Short nếu chỉ số hồi phục không vượt qua vùng cản mạnh 876-880 điểm, Stoploss nếu chỉ số vượt 882 điểm.
Chiến lược giao dịch Spread	Hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

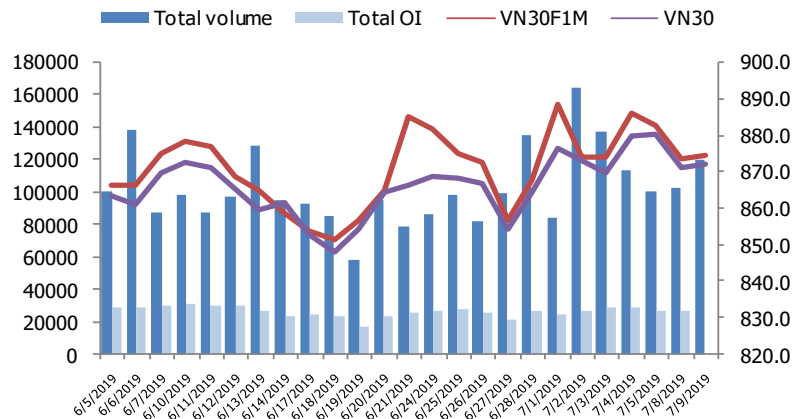
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1907	874.5	0.11	118,718	16.11	26231	2.41
VN30F1908	878.8	-0.02	313	-38.26	412	18.39
VN30F1909	882.8	0.07	58	3.33	312	0.97
VN30F1912	884.9	-0.01	89	8.25	328	2.82
Tổng			119,178	15.81	27,283	2.61

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Hợp đồng tháng 7 đóng cửa phiên thứ Ba tăng nhẹ 0,11% đạt 874,5 điểm, hiện mức chênh basis là +2,29 điểm không thay đổi nhiều so với phiên trước. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 878,8 điểm (-0,02%), 882,8 điểm (+0,07%) và 884,9 điểm (-0,01%). Theo đó basis các hợp đồng này là +6,59 điểm, +10,59 điểm và +12,69 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên này tăng gần 16% đạt 119.178 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD hợp đồng tháng 7 đạt 118.718 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 10.383,6 tỷ đồng cao hơn 15,5% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1907 là 873,46 điểm (thấp hơn 1,04 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1908 là 877,38 điểm (-1,42 điểm), VN30F1909 là 882,29 điểm (-0,51 điểm) và VN30F1912 là 895,20 điểm (+10,30 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

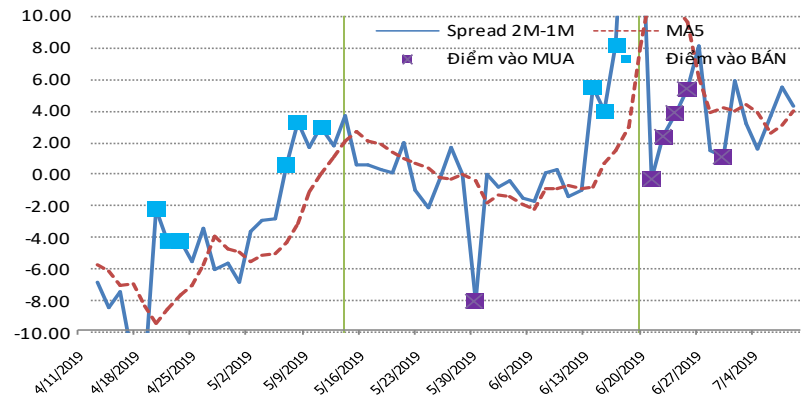
Đồ thị kỹ thuật HỢTL VN30F1M
Hồi phục tại ngưỡng hỗ trợ 868 điểm



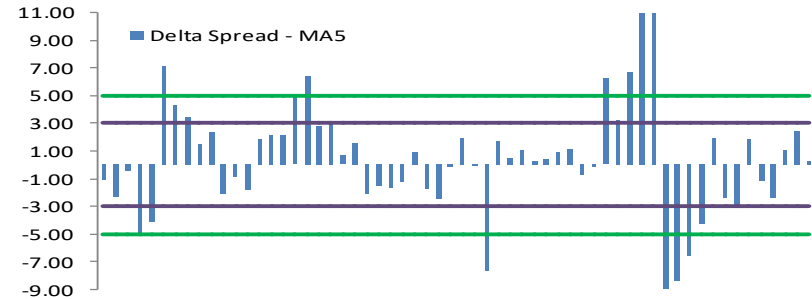
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/ giảm	MA5	Delta Spread- MA5
VN30F2M - VN30F1M	4.30	5.50	-1.20	3.98	0.32
VN30F1Q - VN30F1M	8.30	8.70	-0.40	8.52	-0.22
VN30F1Q - VN30F2M	4.00	3.20	0.80	4.54	-0.54
VN30F2Q - VN30F1M	10.40	11.50	-1.10	10.10	0.30
VN30F2Q - VN30F2M	6.10	6.00	0.10	6.12	-0.02
VN30F2Q - VN30F1Q	2.10	2.80	-0.70	1.58	0.52

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



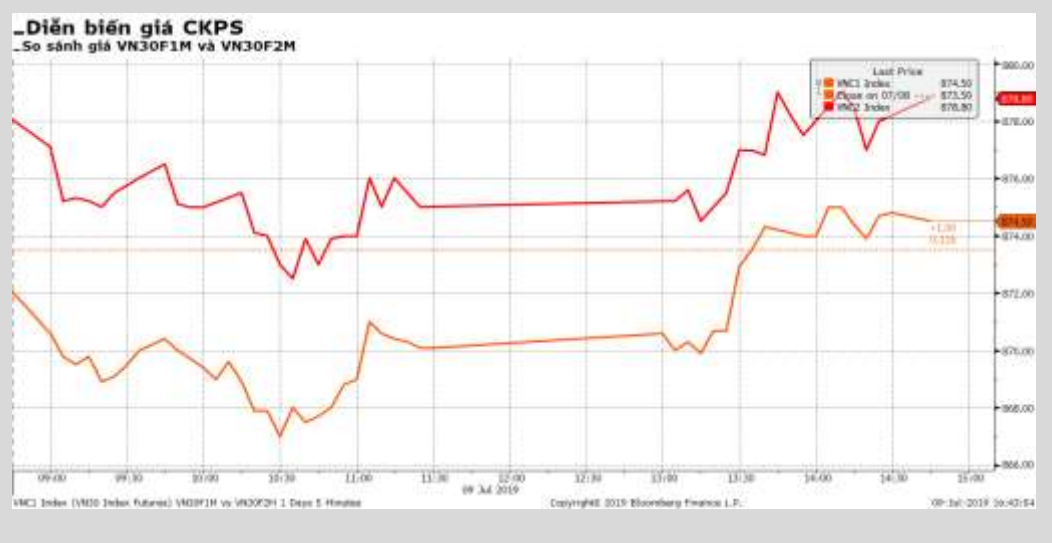
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



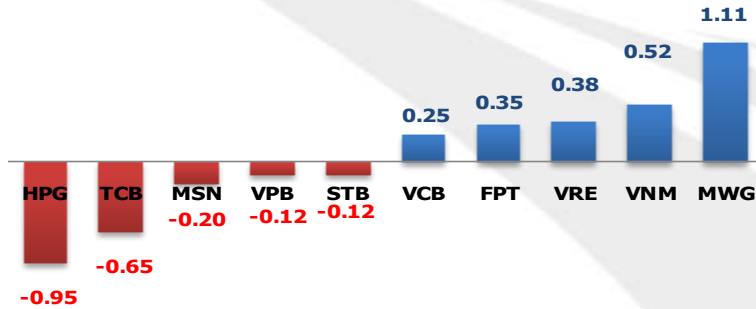
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Thị trường phục hồi về cuối phiên giúp cả 4 HĐTL thu hẹp đà giảm và 2/4 hợp đồng đóng cửa trong sắc xanh. Trái ngược so với phiên trước, hợp đồng VN30F1907 tăng điểm mạnh nhất khiến chênh lệch giá của hợp đồng này đã thu hẹp lại so với các hợp đồng còn lại. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1908-VN30F1907) giảm 1,2 điểm xuống mức +4,3 điểm. trong khi đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1909-VN30F1908) tiếp tục tăng 0,8 điểm so với phiên giao dịch liền trước, hiện ở mức 4,0 điểm, ngược lại, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất (VN30F1912-VN30F1909) giảm nhẹ xuống mức 2,1 điểm.
- Đà hồi phục về cuối phiên trên thị trường cơ sở ngày hôm nay đã khiến chênh lệch giá giữa hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất đã được thu hẹp nhẹ, và xu hướng mở rộng không thể tiếp tục kéo dài sang phiên giao dịch thứ 3. Do đó khoảng chênh lệch này vẫn cần được theo dõi thêm trong các phiên giao dịch tới để xác định xu hướng. Trong trường hợp chênh lệch giá chưa hình thành xu hướng mở rộng đáng kể và các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau, nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

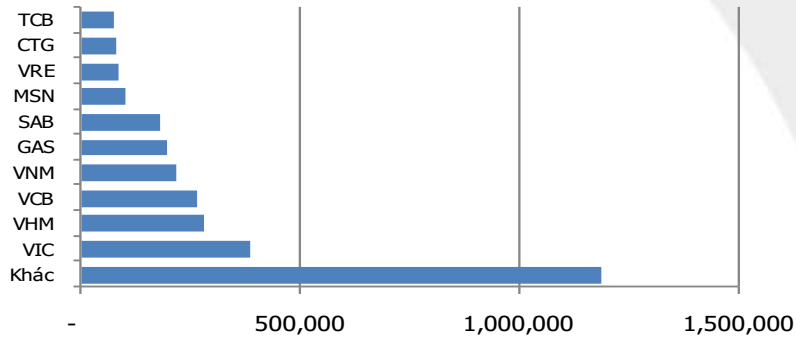
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



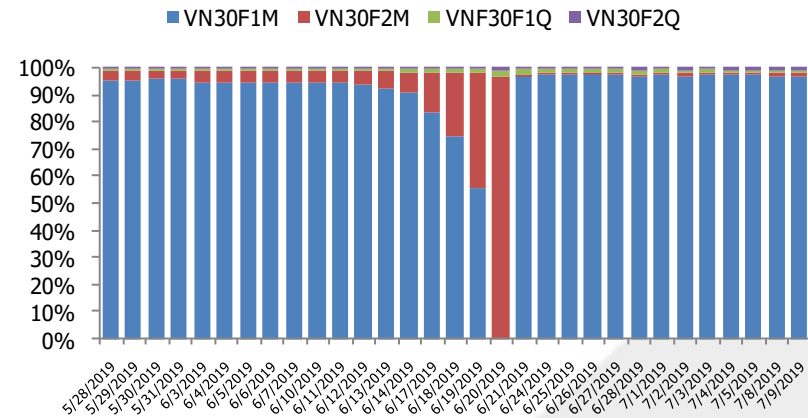
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch buổi sáng diễn ra khá giằng co. Mặc dù VN-Index đang giảm điểm, nhưng áp lực bán là không mạnh, trong khi thị trường vẫn xuất hiện khá nhiều mã tăng điểm. Càng về cuối phiên, diễn biến thị trường càng trở nên tích cực hơn khi dòng tiền đổ vào thị trường dần chấp nhận mức giá cao hơn. Nhóm Bluechips FPT, GAS, VNM, VRE, MWG...tiếp tục đóng vai trò dẫn dắt đà tăng của thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,29 điểm (+0,15%) lên 872,21 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 17 mã tăng/11 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 41,06 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.434 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng trong phiên khi họ tiếp tục mua ròng hơn 130 tỷ trên toàn thị trường. Lực mua của khối ngoại tập trung vào PLX (67,37 tỷ đồng), VRE (34,89 tỷ đồng), VGC (15,78 tỷ đồng), GAS (10,80 tỷ đồng), MSN (8,93 tỷ đồng), DGW (8,26 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	973.04	1.32	16.85	9.02
Dow Jones	26,783.49	- 0.08	17.25	15.60
S&P 500	2,979.63	0.12	19.68	19.51
Nikkei 225	21,702.45	0.30	16.15	8.43
Shanghai	3,005.25	- 0.33	14.51	20.50
DAX	12,625.17	0.07	16.65	19.57
Vàng	1,414.41	- 0.31	-	10.29
Dầu WTI	57.09	- 0.44	-	25.72

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 09/07/2019			
[US] Việc làm mới T.5	7,449 triệu	7,510 triệu	7,32 triệu
[TQ] CPI T.6 (yoy)	2,7%	2,7%	2,7%
[TQ] PPI T.6 (yoy)	0,6%	0,3%	0,0%
Thứ Tư – 10/07/2019			
[UK] Tăng trưởng GDP T.5 (mom)			
[UK] Tăng trưởng sản lượng CN T.5 (mom)			
[CAD] Lãi suất O/N mới			
[US] Họp FOMC			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chỉ số Dow Jones trải qua phiên giảm điểm thứ ba liên tiếp khi tiếp tục hạ 22,65 điểm tương đương 0,08% trong đêm qua. Tuy nhiên S&P 500 và Nasdaq lại ngược chiều tăng xanh lần lượt 0,12% và 0,54% dưới sự dẫn dắt của nhóm công nghệ đã hình thành cục diện phân hóa của phố Wall tại lúc chốt phiên ngày 09/7. Tâm điểm chú ý của giới đầu tư tuần này là cuộc họp chính sách Fed sẽ diễn ra trong ngày thứ Tư, quyết định việc giữ nguyên hay hạ lãi suất trong thời gian tới. Trước thềm cuộc họp Fed, lợi tức trái phiếu các kỳ hạn đồng loạt tăng nhẹ, hiện lợi tức của kỳ hạn 10 năm và 2 năm đạt 2,054% và 1,894%. Cùng chiều là chỉ số giá dollar tăng 0,1% lên mức 97,47 cao nhất ba tuần.
- Chứng khoán Châu Âu suy yếu trong phiên thứ Ba với chỉ số Stoxx 600 đóng cửa thấp hơn 0,5%, trong đó nhóm nguyên liệu giảm hơn 2%, nhóm ô tô hạ gần 1,6% và hóa chất đi xuống hơn 1%.
- Châu Á mở cửa sáng nay phân hóa, theo sát diễn biến Mỹ đêm qua. Yên Nhật hiện đang được giao dịch quanh mức 1 dollar đổi 108,94 yên thay vì 108,5 yên phiên trước.
- Đầu giờ sáng nay, futures dầu thô tiếp tục tăng tích cực. Futures giá dầu Brent và WTI kỳ hạn gần nhất lần lượt tăng 1,01% và 1,45% đạt 64,81 USD/thùng và 58,67 USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Rổ VN30 đóng cửa có 17 mã tăng giá với lực tăng khá tốt. MWG với mức giảm hơn 2,86% là nguyên nhân chính kéo thị trường đi lên, theo sau là các mã VNM, VRE, FPT, VCB. Về mặt kỹ thuật, cổ phiếu MWG vẫn đang nằm trong trend tăng giá trung hạn và dài hạn, các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu mua mạnh. Ngắn hạn, vùng 100.000-101.000 đồng/cp (tương đương vùng đỉnh cũ tháng 11/2017) sẽ là ngưỡng kháng cự mạnh đối với cổ phiếu.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.39	125,000	0.16	0.40%	77.49	0.52	23.59	7.76
TCB	Banks	7.69	20,700	2.88	3.37%	82.66	-0.65	8.81	1.39
VIC	Real Estate Investment & Services	7.98	116,000	0.95	1.30%	30.75	0.00	89.41	6.58
MSN	Financial Services	6.40	84,200	0.83	1.07%	25.96	-0.20	18.75	3.28
HPG	General Industrials	5.78	21,350	0.68	2.27%	112.64	-0.95	7.54	1.46
VPB	Banks	5.43	19,300	0.78	1.30%	25.35	-0.12	7.15	1.31
VJC	Travel & Leisure	5.71	128,900	0.78	1.41%	72.40	0.15	13.15	5.00
VHM	Real Estate Investment & Services	4.77	83,100	3.66	3.79%	173.26	0.05	18.88	6.59
MBB	Banks	4.40	21,200	0.71	1.19%	63.32	0.18	7.06	1.29
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.57	97,000	-0.10	1.26%	62.32	1.11	13.34	4.23
SAB	Beverages	3.24	281,000	1.09	1.45%	8.74	0.00	43.06	11.08
VCB	Banks	3.49	71,900	4.17	4.02%	80.81	0.25	16.60	3.69
STB	Banks	3.18	11,350	0.88	1.76%	27.59	-0.12	9.23	0.81
HDB	Banks	2.94	26,150	0.76	1.15%	42.02	0.15	9.15	1.66
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.15	46,750	0.32	0.85%	59.93	0.35	11.56	2.42
NVL	Real Estate Investment & Services	3.20	60,100	1.87	2.21%	35.72	-0.05	16.22	2.82
EIB	Banks	3.16	18,500	1.91	2.19%	2.18	0.15	46.17	1.50
VRE	General Retailers	2.61	36,400	1.31	1.46%	59.41	0.38	33.65	2.84
PNJ	General Retailers	2.14	73,600	1.09	1.22%	25.33	-0.03	15.51	4.11
GAS	Oil & Gas Producers	1.63	104,400	0.19	0.97%	13.97	0.19	16.94	4.48
SSI	Financial Services	1.25	25,050	1.41	2.22%	47.28	-0.02	11.62	1.38
CTG	Banks	1.02	20,950	0.48	1.43%	51.16	0.02	14.28	1.13
GMD	Industrial Transportation	1.10	26,750	0.00	1.48%	16.57	0.02	12.07	1.34
REE	Industrial Engineering	0.94	33,550	0.91	1.51%	32.47	0.01	5.89	1.14
ROS	Construction & Materials	0.81	29,250	1.36	2.76%	399.88	-0.04	79.34	2.87
CTD	Construction & Materials	0.72	104,400	0.19	1.12%	5.28	0.01	6.25	1.02
SBT	Food Producers	0.73	17,000	0.00	1.18%	28.99	-0.06	22.81	1.46
CII	Construction & Materials	0.62	21,750	-1.79	1.83%	11.80	-0.06	65.07	1.09
DPM	Chemicals	0.40	15,500	2.30	2.30%	7.27	0.01	12.10	0.77
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.56	105,200	2.28	3.27%	1.19	0.02	25.60	4.67

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp 20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức 10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn